

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 202 /SKHCN-QLKH

V/v đề xuất đặt hàng, đề xuất nhiệm vụ
khoa học và công nghệ thực hiện
năm 2024-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 02 năm 2024

CÔNG VĂN ĐỀN

SỐ ĐỀN: 25.Q.SV.D.....

Ngày: 26 tháng 02 năm 2024

Chuyên: D/c. Ch. LQD. ng

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh Quảng Ninh;
- Các tổ chức/cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV; Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 23/4/2019 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển cảng biển và dịch vụ cảng biển; Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của BTV Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 16/11/2020 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển dịch vụ; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh; Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc, thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/2/2022 của BTV Tỉnh ủy về chuyển đổi số toàn diện; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước giai đoạn 2022-2030; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của BCH Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh của con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững; Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 27/11/2023 của BCH Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Chương trình hành động, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;...

Căn cứ Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, trong đó tại Khoản 1, Điều 11 quy định: “**Đối với các nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách sự**

nghiệp KH&CN, quý I hàng năm, các tổ chức, cá nhân gửi phiếu đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN về Sở Khoa học và Công nghệ”.

Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân nghiên cứu đề xuất đặt hàng/đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2024-2025 nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ tại các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Tỉnh nêu trên, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực: phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế biển, giải pháp đột phá thu hút đầu tư nước ngoài; chuyển đổi số; công nghiệp chế biến, chế tạo; phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển liên kết vùng; bảo đảm quốc phòng, an ninh; quản lý, bảo vệ môi trường và sử dụng hiệu quả tài nguyên; nâng cao chất lượng y tế và giáo dục, đặc biệt tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; bảo tồn và phát huy giá trị các di tích; phát huy giá trị văn hóa con người trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh bền vững; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái đa lợi ích; nâng cao chất lượng, hiệu quả về công tác xây dựng Đảng và quản lý nhà nước;... cụ thể như sau:

1. Đối với các Sở, ngành, địa phương: nghiên cứu đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để thực hiện các nội dung nêu trên và giải quyết các vấn đề cấp bách, mới phát sinh có tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương. Có cam kết tiếp nhận và tổ chức ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 40, Điều 44 Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân: nghiên cứu đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm thực hiện các nội dung trọng tâm nêu trên. Việc đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cần đảm bảo nguyên tắc tính mới, có giá trị hàm lượng khoa học cao, không để xảy ra trùng lặp, sai sót nhất là những nội dung được khai thác từ các nguồn tài liệu đã công bố trước đó và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính hợp pháp đối với nội dung đề xuất của mình.

Các đề xuất đặt hàng/đề xuất được lập theo mẫu phiếu gửi kèm [mẫu số 1: phiếu đề xuất đặt hàng (DXDH); mẫu số 2: phiếu đề xuất (DX)] và đề nghị gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ninh (Tầng 15, Trụ sở Liên cơ quan số 3, phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh) **trước 16 giờ 30 phút ngày 29/3/2024** để tổng hợp, triển khai các bước tiếp theo theo quy định. (Sở Khoa học và Công nghệ sẽ không tổng hợp đối với các phiếu đặt hàng/đề xuất sau thời hạn nêu trên và không đảm bảo các nội dung thông tin tại mẫu phiếu đề xuất).

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo để các cơ quan, đơn vị, cá nhân được biết, phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Nhu trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TPKH, KH4.



Phan Đăng Chính

Mẫu số 1- ĐXĐH



1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Căn cứ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ¹:
3. Tính cấp thiết²:
4. Mục tiêu:
5. Nội dung chính cần thực hiện:
6. Dự kiến các kết quả chính và chỉ tiêu cần đạt:
7. Khả năng ứng dụng³:
8. Dự kiến kinh phí⁴ và thời gian thực hiện:
9. Thông tin liên hệ: tên tổ chức đề xuất đặt hàng nhiệm vụ; mã định danh điện tử của tổ chức (nếu có); Điện thoại; Email, Địa chỉ liên hệ.

..., ngày ... tháng... năm 20...

Tổ chức đề xuất đặt hàng

(Ký tên, đóng dấu của đại diện tổ chức)

¹ Giải trình theo các định hướng sau: Yêu cầu của Chính phủ, của tỉnh; Chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực; Nghị quyết, chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ 05 năm và hàng năm; những vấn đề khoa học và công nghệ quan trọng cần giải quyết về quốc phòng, an ninh, thiên tai, dịch bệnh và phát triển khoa học và công nghệ;...

² Tổng quan các nhiệm vụ liên quan đã và đang triển khai, tầm quan trọng, đóng góp mới, hiệu quả mang lại, khả năng duy trì và nhân rộng

³ Có cam kết rõ ràng về tiếp nhận và phương án tổ chức ứng dụng đối kết quả thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 40, Điều 44 Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013

⁴ Cụ thể nguồn kinh phí đầu tư từ ngân sách, nguồn khác ghi rõ nguồn nào: vốn tự có, vốn vay, vốn hợp tác,...

Mẫu số 2- ĐX

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ¹:
3. Tính cấp thiết²:
4. Mục tiêu:
5. Nội dung chính cần thực hiện:
6. Dự kiến các kết quả chính và chỉ tiêu cần đạt:
7. Khả năng ứng dụng³:
8. Dự kiến kinh phí⁴ và thời gian thực hiện:
9. Thông tin liên hệ: tên tổ chức đề xuất nhiệm vụ; mã định danh điện tử của tổ chức (nếu có); Điện thoại; Email, Địa chỉ liên hệ.

..., ngày ... tháng... năm 20...

Tổ chức/cá nhân đề xuất

(Ký tên, đóng dấu)

¹ Giải trình theo các định hướng sau: Yêu cầu của Chính phủ, của tỉnh; Chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực; Nghị quyết, chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ 05 năm và hàng năm; những vấn đề khoa học và công nghệ quan trọng cần giải quyết về quốc phòng, an ninh, thiên tai, dịch bệnh và phát triển khoa học và công nghệ;...

² Tổng quan các nhiệm vụ liên quan đã và đang triển khai, tầm quan trọng, đóng góp mới, hiệu quả mang lại, khả năng duy trì và nhân rộng

³ Đề xuất cụ thể phương án, địa chỉ ứng dụng hoặc sử dụng kết quả tạo ra, khuyến khích các nội dung đề xuất nhiệm vụ có kèm cam kết tiếp nhận và tổ chức ứng dụng đối kết quả của các đơn vị tiếp nhận là các Sở, ban, ngành, UBND các địa phương trên địa bàn tỉnh Quang Ninh

⁴ Cụ thể nguồn kinh phí đầu tư từ ngân sách, nguồn khác ghi rõ nguồn nào: vốn tự có, vốn vay, vốn hợp tác,...